

Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 07 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thu N, sinh năm 1991.

- Bị đơn: Anh Trần Tuấn K, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Thu N và anh Trần Tuấn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thu N và anh Trần Tuấn K tự nguyện thoả thuận, thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Có 02 con chung tên **Trần Huỳnh Thiên K1**, sinh ngày 08/8/2015 và **Trần Huỳnh Khải Đ**, sinh ngày 28/3/2021, hiện cháu đang sống với chị **N**. Cháu **Trần Huỳnh Thiên K1** có nguyện vọng sống với mẹ (là chị **N**). Nên chị **N** và anh **K** tự nguyện thỏa thuận: Chị **N** được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung tên **Trần Huỳnh Thiên K1**, sinh ngày 08/8/2015 và **Trần Huỳnh Khải Đ**, sinh ngày 28/3/2021. Anh **K** tự nguyện thống nhất cấp dưỡng cho hai con mỗi tháng là 3.000.000đồng (Ba triệu đồng).

Chị **Huỳnh Thị Thu N** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh **Trần Tuấn K** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị **Huỳnh Thị Thu N** và anh **Trần Tuấn K** tự nguyện thỏa thuận:

+ Chị **Huỳnh Thị Thu N** và anh **Trần Tuấn K** thống nhất mỗi người chịu 75.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình và anh **K** tự nguyện chịu tiền án phí cấp dưỡng là 150.000đồng, nhưng chị **N** tự nguyện chịu thay cho anh **K** toàn bộ tiền án phí nêu trên. Vậy chị **N** chịu 150.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình và 150.000đồng tiền cấp dưỡng cho con, tổng cộng là 300.000đồng được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001882 ngày 12/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND xã Thông Bình, huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo